

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2022/HSST

Ngày: 28/03/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Tám

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Chánh

Bà Thiều Thị Phi Loan

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung- Thư ký TAND Thành phố B, tỉnh Đ.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Trung Kiên- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. B mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 77/2022/HSST ngày 15 tháng 02 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST-HS ngày 25/02/2022 và Thông báo dời thời gian mở phiên tòa xét xử vụ án số 98/TB-TA ngày 11/3/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: T Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2003, tại Bạc Liêu; Nơi đăng ký thường trú: ấp Hậu Bồi 1, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 02/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: LVC, sinh năm 1969 (còn sống) và bà TTK, sinh năm 1972 (còn sống). Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba, bị cáo chưa có vợ con.

Bị bắt quả tang ngày 10/11/2021 và bị tạm giữ chuyển tạm giam theo Lệnh số 1302 ngày 18/11/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố B, tỉnh Đ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn Đ - Văn phòng Luật sư Phạm Đ thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đ (có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

T Văn H là người sử dụng trái phép chất ma túy. Vào lúc 07 giờ 00 phút ngày 10/11/2021, H đến nhà bạn là Đặng Hoàng N tại địa chỉ nhà không số thuộc tổ 8, khu phố Long Khánh, phường Tam Phước, thành phố B, tỉnh Đ để chơi. Trong lúc H đang ngồi nói chuyện với N thì bị Công an phường Tam Phước kết hợp cùng Đội cảnh sát điều tra về ma túy Công an thành phố B, tỉnh Đ kiểm tra phát hiện bắt quả tang H đang cất giấu 01 gói ma túy đá trong vỏ thuốc lá hiệu “Thăng Long” màu vàng trong túi quần phía trước bên phải H đang mặc. H khai nhận, số ma túy trên đã mua của 01 người khoảng 30 tuổi không rõ nhân thân lai lịch vào lúc 20 giờ 00 phút ngày 07/11/2021 tại khu phố Miếu, phường Phước Tân, thành phố B, tỉnh Đ với giá 700.000 đồng (bảy trăm ngàn đồng) để H sử dụng, thì bị bắt quả tang. Tại Cơ quan điều tra H khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nylon hàn kín hai đầu bên trong chứa tinh thể màu trắng ( H khai nhận là ma túy đá).

Tại Kết luận giám định số 2162/KLGD-PC09 ngày 17/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an tỉnh Đ đã kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi về giám định là ma túy có khối lượng là **1,5812 gam, loại: Methamphetamine**

+ Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 1,5356 gam được hoàn trả và niêm phong.

Tại bản cáo trạng số 101/CT/VKSBH ngày 10/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP. B đã truy tố bị cáo T Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến: Thống nhất với cáo trạng và bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hoà. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, học vấn thấp nên nhận thức còn hạn chế, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo T Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 16 (mười sáu) tháng tù giam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an TP. B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP. B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng sự thật, đúng người, đúng tội, bị cáo không có ý kiến gì đối với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bút lục số 01-02); Kết luận giám định (Bút lục số 31); Lời khai bị can (Bút lục số 37-49); Lời khai của người làm chứng (Bút lục số 49-55). Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 07 giờ 00 phút ngày 10/11/2021, tại nhà không số thuộc tổ 8, khu phố Long Khánh, phường Tam Phước, thành phố B, tỉnh Đ, T Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 1,5812 gam ma túy, loại: Methamphetamine thì bị Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ..., Methamphetamine,... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất của vụ án: Tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi nhưng bị cáo đã có đủ năng lực nhận thức được ma túy là một trong những chất được Nhà nước quản lý chặt chẽ và cấm lưu hành sử dụng cũng như nhận thức được các tác hại ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý mua ma túy về tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương và tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm khác, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng xấu đến đời sống cộng đồng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của bản thân, cũng như để giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra, khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, thời điểm phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, trình độ học vấn thấp nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế nên căn cứ khoản 1 Điều 50, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước, đồng thời giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.

[6] Đối với đối tượng khoảng 30 tuổi không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy cho H tại khu phố Miếu, phường Phước Tân, thành phố B, tỉnh Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[7] Đối với Đặng Hoàng N: N không biết H tàng trữ ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 50, Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo T Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo T Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2021.

**2.** Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định tại gói niêm phong số 2162/KLGD-PC09 ngày 17/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Đ tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố B.

**3. Về án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo T Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo T Văn H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Đ;
- VKSND tỉnh Đ;
- VKSND TP. B;
- Nhà tạm giữ-CATP B;
- Cơ quan CSĐT tội phạm về ma túy Công an TP. B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Cơ quan THAHS;
- Chi cục THADS TP B;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Tám**

